

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 46/2020/HS-ST
Ngày 08-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Quyết.

Bà Quàng Thị Hòa.

- Thư ký phiên toà: Ông Quàng Công Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

QVĐ, tên gọi khác QVĐ, sinh ngày 29/7/1983, tại CH, ML, SL; Nơi ĐKKHKT: Bản PY, xã CH, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng viên đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; con ông Quàng Văn L (đã chết) và con bà Cà Thị L; có vợ là Quàng Thị T, sinh 1985, có 03 con lớn nhất sinh 2002 nhỏ nhất sinh 2012; Tiền án, tiền sự; nhân thân: không có án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2020; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Bá Linh, Luật sư thuộc đoàn Luật sư tỉnh SL, là cộng tác viên Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, tỉnh SL. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **QVĐ** tên gọi khác QVĐ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 03/5/2020, tại bản Chang Lúa, xã Muồng Chùm, huyện ML, tỉnh SL, Công an phát hiện và bắt quả tang QVĐ, sinh ngày 29/7/1983, ở bản PY, xã CH, huyện ML, tỉnh SL đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

02 đều được gói bên ngoài bằng ni lon màu hồng bên trong các gói đều có chứa cục bột màu trắng, do QVĐ tự giác lấy trong túi bạt giao nộp, QVĐ khai là Heroine cất giữ nhằm mục đích để sử dụng;

01 hộp nhựa hình tròn, có nắp màu cam, cao 11,5cm, đường kính đáy 9,5cm, đường kính nắp 8,5cm. QVĐ khai để đựng Heroine cất giữ nhằm mục đích để sử dụng;

01 túi bạt màu cam, xanh, tím, vàng có in chữ, có có quai xách. QVĐ khai để đựng tư trang và có cất giữ Heroine nhằm mục đích để sử dụng;

Ngày 06/5/2020 cơ quan Công an đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định, kết quả: 02 màu hồng bên trong các gói đều có chứa cục bột màu trắng, do QVĐ tự giác lấy trong túi bạt giao nộp: 01 gói có khối lượng 1,99 gam, lấy 0,16 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu Đ1; 01 gói có khối lượng 2,41 gam, lấy 0,26 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu Đ2. Cơ quan Công an huyện ML ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 720/KLGD ngày 08/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh SL, kết luận: Mẫu ký hiệu Đ1, Đ2 là chất ma túy, loại chất Heroine, khối lượng giám định Đ1 là 0,16 gam; Đ2 là 0,26 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 4,40 gam Heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo QVĐ, người bào chữa không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra QVĐ khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 02/5/2020 QVĐ đi ra bờ sông gần bản PY, xã CH, huyện ML, tỉnh SL, tại đây QVĐ có mua của một người đàn ông dân tộc mông không biết tên và địa chỉ 01 gói Heroine với giá 2.500.000, đồng, cất trong túi quần bên phải đang mặc, sau đó QVĐ đi về nhà chia nhỏ số ma túy ra làm 02 gói mục đích để sử dụng. Hồi 14 giờ 00 phút ngày 03/5/2020 QVĐ cho số Heroine vào hộp nhựa, cất trong túi bạt, sau đó nhờ Lương Văn Hoài (em rể) chở ra Muồng Chùm, ML để đón xe đi Hải Phòng làm thuê, đến hồi 17 giờ 30 phút ngày 03/5/2020 thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc ma túy QVĐ khai mua của một người đàn ông dân tộc mông không biết tên, địa chỉ với số tiền 2.500.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của QVĐ.

Đối với Lương Văn Hoài (em rể) chở QVĐ không biết việc QVĐ cất giữ trái phép chất ma túy, nên không vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo QVĐ đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bản cáo trạng số: 51/CT-VKSML ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo QVĐ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo QVĐ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt QVĐ từ 04 năm đến 05 năm tù;

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo do không có tài sản.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

01 vỏ phong bì niêm phong cũ; 02 mảnh giấy nilon màu hồng; 3,98 gam Heroine;

01 hộp nhựa hình tròn, có nắp màu cam, cao 11,5cm, đường kính đáy 9,5cm, đường kính nắp 8,5cm. QVĐ khai để đựng Heroine cất giữ nhằm mục đích để sử dụng;

01 túi bạt màu cam, xanh, tím, vàng có in chữ, có có quai xách. QVĐ khai để đựng tư trang và có cất giữ Heroine nhằm mục đích để sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án 200.000, đồng phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Bị cáo, người bào chữa nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến bào chữa đưa ra các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo QVĐ thừa nhận: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 03/5/2020, tại bản Chang Lúa, xã Mường Chùm, huyện ML, tỉnh SL đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 02 gói Heroine có khối lượng 4,40 gam, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo QVĐ đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo có nhân thân không tốt là đối tượng liên quan đến hoạt động ma túy. Tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, bố đẻ bị cáo là thương binh, được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3]. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Cần tịch thu tiêu hủy vật chứng:

01 vỏ phong bì niêm phong cũ; 02 mảnh giấy nilon màu hồng; 3,98 gam Heroine;

01 hộp nhựa hình tròn, có nắp màu cam, cao 11,5cm, đường kính đáy 9,5cm, đường kính nắp 8,5cm. QVĐ khai để đựng Heroine cất giữ nhằm mục đích để sử dụng;

01 túi bạt màu cam, xanh, tím, vàng có in chữ, có có quai xách. QVĐ khai để cất giữ Heroine nhằm mục đích để sử dụng.

Về nguồn gốc ma túy QVĐ khai mua của một người đàn ông dân tộc mông không biết tên, địa chỉ với số tiền 2.500.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của QVĐ, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy.

Đối với Lương Văn Hoài (em rể) chở QVĐ không biết việc QVĐ cất giữ trái phép chất ma túy, nên không vi phạm pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo QVĐ tên gọi khác QVĐ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo QVĐ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 04/5/2020.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

01 vỏ phong bì niêm phong cũ; 02 mảnh giấy nilon màu hồng; 3,98 gam Heroine (ba phẩy chín mươi tám) gam Heroine (đã được niêm phong).

01 hộp nhựa hình tròn, có nắp màu cam, cao 11,5cm, đường kính đáy 9,5cm, đường kính nắp 8,5cm;

01 túi bạt màu cam, xanh, tím, vàng có in chữ, có có quai xách.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Bị cáo QVĐ phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 08/9/2020.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh SL;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn

